TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2022/HS-PT
Ngày: 12.9.2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Duy

Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Thanh Việt là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Tú Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 121/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Kim Q do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Kim Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2022/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Z, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Kim Q, sinh năm 1985, tại huyện Z, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông P, sinh năm: 1958 và bà Q, sinh năm 1965; vợ R, sinh năm 1985 và có 01 con sinh năm 2010; tiền án: Ngày 24/01/2011, bị TAND X xử phạt 08 năm tù về các tội "Cướp giật tài sản", "Trộm cắp tài sản" và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2016, chưa chấp hành xong phần dân sự, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/11/2021 đến ngày 04/02/2022 thì được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

K làm nghề sửa xe nên Nguyễn Kim Q rủ K giúp Q trong việc sửa chữa và tiêu thụ các xe mô tô do Q trộm cắp được mang đến. K đồng ý nên cả hai cùng bàn bạc, thỏa thuận thống nhất với nhau là Q sẽ đi tìm xe mô tô, xe máy không người trông coi để lấy trộm rồi mang xe về cho K thay đổi màu sơn, biển số, sửa chữa tân trang lại xe để bán lấy tiền chia nhau hưởng lợi. Sau khi được K đồng ý, Q rủ I cùng

mình đi tìm xe mô tô để lấy trộm, I đồng ý. Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 10/2021 cho đến khi bị phát hiện vào ngày 06/11/2021, Nguyễn Kim Q cùng đồng bọn đã thực hiện 03 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn huyện Z cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25/10/2021, Nguyễn Kim Q sử dụng xe mô tô biển số 77X8-2937 đi dạo tìm xe mô tô trộm cắp. Nguyễn Kim Q thấy xe mô tô biển số 77L1-431.24 của ông H dựng trước cổng kho hàng không có người trông coi nên đến lấy trộm. Q nhắn tin cho K đặt làm một Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy giả mang tên L biển số đăng ký 77G1-394.79 và 01 biển số giả 77G1-394.79 thì K đồng ý và đặt làm giả với giá 1.100.000 đồng. Đến ngày 02/11/2021, Q mang chiếc xe này và giấy tờ giả đến tiệm cầm đồ 79 của bà M nói dối là xe của vợ mình để bà M tin và đồng ý cầm cố xe. Bà M đồng ý nhận cầm xe này với số tiền là 7.000.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 332/PC09 ngày 23/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận thì Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 037347 là Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy giả; biển số xe 77G1-394.79 là biển số xe giả.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 251/KL-HĐ ngày 08/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Z kết luận thì chiếc xe mô tô biển số 77L1-431.24, có trị giá là 9.500.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 08h00’ ngày 03/11/2021, Nguyễn Kim Q điều khiển xe mô tô biển số 77X8-2937 chở I đi dạo để trộm cắp. Sau khi phát hiện thấy chiếc xe mô tô biển số 93P1-249.36 của ông Nguyễn Cảnh Nhân không có người trông coi. Q cảnh giới, còn I đến lấy trộm xe mô tô biển số 93P1-249.36 rồi mang xe đến nhà của K để sửa chữa. K mua lại xe trên của Q với giá 4.000.000 đồng.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 252/KL-HĐ ngày 08/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Z kết luận thì chiếc xe mô tô biển số 93P1-249.36, trị giá là 7.500.000 đồng.

Vụ thứ ba: Sáng ngày 05/11/2021, Nguyễn Kim Q điều khiển xe mô tô biển số 77X8-2937 chở I đi trộm cắp. Khi thấy xe mô tô biển số 77G1-362.15 của ông N dựng để quên chìa khóa trên xe nên Q đứng canh, còn I đến lấy trộm.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 253/KL-HĐ ngày 09/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Z kết luận thì chiếc xe mô tô biển số 77G1-362.15, trị giá là 10.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2022/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Z đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 174, điểm d khoản 2 Điều 341, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 55 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Kim Q 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 12 (mười hai) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 54 (năm mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2021 đến ngày 04/02/2022 được trừ vào thời gian chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử phạt bị cáo I 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; xử phạt bị cáo K 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 09(chín) tháng tù về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 21 (hai mươi mốt) tháng tù; xử phạt bị cáo X 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

Ngày 30.6.2022, bị cáo Nguyễn Kim Q có đơn kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong sơ vụ án thể hiện:

Bị cáo Nguyễn Kim Q đã có hành vi trộm cắp 03 chiếc xe mô tô trị giá 27.000.000đ; sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy giả mang tên L biển số đăng ký 77G1-394.79 và 01 biển số giả 77G1-394.79 đến tiệm cầm đồ 79 của bà M nói dối là xe của vợ mình để bà M tin và đồng ý cầm cố xe lấy 7.000.000 đồng. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về các tội "Trộm cắp tài sản", "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức" là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Kim Q, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Cấp sơ thẩm đã xem xét mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo; căn cứ vào tình tiết định khung hình phạt; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xử phạt bị cáo mức hình phạt như trên là có căn cứ, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ khác nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 341; điểm b, s khoản 1; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Kim Q. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim Q 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 54 (Năm mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2021 đến ngày 04/02/2022 được trừ vào thời gian chấp hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Kim Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1-TANDTC
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSNVCSCA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA H. Z;
- Cơ quan THAHS H. Z;
- Chi cục THADS H. Z;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Bình